

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2023/HS-PT
Ngày: 17 - 02 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Xuân Miến

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trọng Quế
Ông Huỳnh Văn Út

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Hồng Kông – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2023/TLPT-HS ngày 10 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Trần Văn L, sinh năm 1977 tại Cà Mau.

Nơi cư trú: xã Tân Duyệt, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (đã chết), con bà Dương Thị H; vợ: Không;

Tiền sự: không.

Tiền án: 03 tiền án, cụ thể:

Bản án số 09/2017/HSST ngày 26/5/2017, Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử 03 năm tù về tội trộm cắp tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 138 - BLHS, chấp hành xong hình phạt ngày 31/01/2020, chấp hành xong phần dân sự ngày 14/10/2019; Số tiền chiếm đoạt 5.796.000đ.

Bản án số 15/2020/HSST ngày 22/6/2020 Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi xét xử 07 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 - BLHS,

chấp hành xong hình phạt ngày 07/11/2020, chấp hành xong phần dân sự ngày 24/8/2020; Số tiền chiếm đoạt 65.000đ.

Bản án số 29/2021/HSST ngày 07/7/2021 Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xử phạt 08 tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo điểm b khoản 1 Điều 173 - BLHS, chấp hành xong hình phạt ngày 01/12/2021; Số tiền chiếm đoạt 485.000đ.

Nhân thân: 06 lần bị Tòa án xét xử về tội trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25/8/2022; có mặt.

- *Những người tham gia tố tụng khác có kháng cáo hoặc có liên quan đến kháng cáo:* Bà Ngô Huyền T – bị hại.

- *Bị hại:* Bà Ngô Huyền T, sinh năm 1989; Địa chỉ: thị trấn Đàm Dơi, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/5/2022, L đi bộ từ khu vực bờ kè thị trấn Đàm Dơi về nhà, khi đi ngang quán phở tại thị trấn Đàm Dơi do ông Lê Minh T và bà Ngô Huyền T làm chủ thì L phát hiện quán không khóa cửa nên nảy sinh ý định trộm tài sản. L lén lút đi vào nhà, đến phòng ngủ thấy ông T đang ngủ, cạnh bên có 02 chiếc điện thoại, L lấy bỏ vào túi quần, đi ra khỏi nhà thì bị ông T phát hiện truy hô và đuổi theo nhưng không kịp. Ông T đến trình báo Công an thị trấn Đàm Dơi. Công an thị trấn Đàm Dơi tiến hành mời L về trụ sở làm việc, L thừa nhận có lấy trộm điện thoại của ông T.

Kết luận định giá số 09/KL-ĐGTS ngày 23/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đàm Dơi kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS Max 64GB màu vàng còn 48.64% = 4.500.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone XS 64GB màu vàng còn 60% = 5.000.000 đồng; Tổng giá trị tài sản là 9.500.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi, quyết định:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTV Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Tuyên phạt bị cáo Trần Văn L 03 (ba) năm tù.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, bị cáo Trần Văn L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Văn L giữ nguyên kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn L; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

- Bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do: Mẹ bị cáo lớn tuổi không người chăm sóc; bị cáo rất ân hận việc đã làm, xin giảm nhẹ hình phạt sớm về chăm sóc mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/5/2022, thấy nhà ông Lê Minh T không chốt cửa, bị cáo L lén vào lấy cắp 02 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone, định giá thành tiền 02 chiếc điện thoại là 9.500.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo và giá trị tài sản chiếm đoạt đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Bản thân bị cáo 09 lần bị Tòa án kết án, gồm: 06 lần bị Tòa án nhân dân xét xử nhưng đã được xóa án tích; Còn lại 03 lần phạm tội bị xét xử chưa được xóa án tích, cụ thể: Bản án số 09/2017/HSST ngày 26/5/2017, bị cáo L bị xét xử Tội trộm cắp tài sản theo quy định điểm c khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự và bị phạt 03 năm tù; Bản án số 15/2020/HSST ngày 22/6/2020 và Bản án số 29/2021/HSST ngày 07/7/2021, bị cáo L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản chưa đến mức định lượng nên bị xét xử theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Theo hướng dẫn tại điểm a Tiểu mục 7.3 Mục 7 Nghị quyết số 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12 tháng 5 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân tối cao thì các lần phạm tội bị xét xử tại Bản án số 15/2020/HSST ngày 22/6/2020, Bản án số 29/2021/HSST ngày 07/7/2021 không coi các bản án đã xét xử trước mà chưa được xóa án tích là tái phạm.

Tuy nhiên, đối với Bản án số 09/2017/HSST ngày 26/5/2017 tính đến thời điểm bị cáo phạm tội bị xét xử lần này thì chưa được xóa án tích. Bởi: Bị cáo L chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/01/2020, chấp hành xong phần dân sự ngày 14/10/2019. Sau khi mãn hạn tù, chưa được xóa án tích bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội và bị xét xử tại Bản án số 15/2020/HSST và Bản án số 29/2021/HSST. Căn cứ vào khoản 2 Điều 73 của Bộ luật Hình sự quy định về cách tính thời hạn để xóa án tích thì thời hạn để xóa án tích của Bản án số 09/2017/HSST ngày 26/5/2017 được tính kể từ ngày 01/12/2021 (Ngày chấp hành xong hình phạt chính của Bản án 29/2021/HSST). Như vậy, Bản án số 09/2017/HSST bị cáo bị xét xử thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên lần phạm tội này (ngày 05/5/2022) của bị cáo L thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo quy định khoản 2 Điều 53 của Bộ luật Hình sự. Do đó, án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g (tái phạm nguy hiểm) khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về tội “*Trộm cắp tài sản*”, được cải tạo, giáo dục nhiều lần nhưng bị cáo không có thái độ cải sửa mà vẫn tiếp tục phạm tội với tính chất, mức độ, tần suất ngày càng nghiêm trọng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng không có tình tiết giảm nhẹ mới nào làm giảm bớt trách nhiệm hình sự của bị cáo, nên không có cơ sở chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[3] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn L; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 44/2022/HS-ST ngày 09 tháng 12 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi.

2. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn L **03 (ba) năm** tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25 tháng 8 năm 2022.

Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Trần Văn L phải chịu 200.000 đồng.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trịnh Xuân Miến